

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 08-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Trinh và bà Nguyễn Thị Tố Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dung Thị Mỹ Ái, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021, Thông báo hoãn phiên tòa số 34/2021/TB-TA ngày 25/11/2021, Thông báo mở phiên tòa số 05/2022/TB-TA ngày 14/02/2022, Thông báo hoãn phiên tòa số 07/2022/TB-TA ngày 01/3/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ng, sinh năm 1965, tại Khánh Hòa;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Liêm Thuận, xã H, huyện Ht, tỉnh Bình Thuận; nơi tạm trú: Thôn Phú Thọ, xã Htg, huyện Hn, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tu (Đã chết) và bà Phan Thị Ma (Đã chết); có vợ Huỳnh Thị Hồng Sen (Đã chết) và có 03 con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 25/8/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Bà Phạm Thị Minh Hoàng - Luật sư của Văn phòng luật sư Hoàng Cúc thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình

Thuận; có mặt.

- *Bị hại*: Cháu Đặng Thị H, sinh ngày 14/10/2006; nơi cư trú: Thôn Phú Sung, xã Htg, huyện Hn, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại; Người làm chứng*: Bà Võ Thị Ng Cch, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Phú Sung, xã Htg, huyện Hn, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Bà Nguyễn Thị Kiều Cch - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2008, Nguyễn Ng có quan hệ tình cảm và chung sống như vợ chồng với bà Võ Thị Ng Cch, tại nhà thuê ở thôn Phú Thọ, xã Htg, huyện Hn cùng với cháu Đặng Thị H (là con riêng của bà Võ Thị Ng Cch). Quá trình chung sống, Ng biết cháu H chậm phát triển tâm thần và đã cùng với bà Cch chăm sóc nuôi dưỡng cháu H. Đến năm 2020, Nguyễn Ng 02 lần thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với cháu Đặng Thị H, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng tháng 02 (âm lịch) năm 2020, tức là khoảng tháng 02, tháng 3 năm 2020 dương lịch, Nguyễn Ng không xác định ngày, vào khoảng 22 giờ, bà Võ Thị Ng Cch cùng với cháu Đặng Thị H đi làm ở vừa thanh long về, lúc này Ng đang ngồi uống rượu một mình ở nhà. Cháu H đi tắm xong vào nhà ngồi tại ghế Sofa. Lợi dụng sự chậm phát triển tâm thần của cháu H và lúc này bà Cch đang tắm giặt ở nhà sau, Ng nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu H để thỏa mãn dục vọng. Ng đi đến chỗ cháu H dùng tay kéo quần cháu H xuống, cháu H dùng tay nắm giữ quần lại nhưng không được, Ng kéo quần cháu H xuống và đẩy cháu H nằm xuống ghế, rồi tự kéo quần đùi của Ng xuống để lộ dương vật đang cương cứng, Ng dùng tay cầm dương vật của mình đẩy vào âm đạo của cháu H quan hệ tình dục, Ng đẩy dương vật ra vào âm đạo của cháu H khoảng 05 - 06 cái thì xuất tinh vào bên trong âm đạo của cháu H. Sau khi quan hệ tình dục xong thì Ng đứng dậy kéo quần lên đi qua bàn ngồi hút thuốc, cháu H cũng tự kéo quần lên.

Lần 2: Vào khoảng tháng 05 (âm lịch) năm 2020, tức là khoảng tháng 6, tháng 7 năm 2020 dương lịch, Nguyễn Ng không xác định ngày, vào khoảng 23 giờ, bà Võ Thị Ng Cch và cháu Đặng Thị H đang ngủ ở trên giường trong nhà. Ng đi nhậu về và lên giường ngủ chung. Ng nằm giữa, Cch nằm ngoài còn cháu H nằm trong gần vách tường ở tư thế nằm nghiêng, mặt

hướng vào vách tường, mông hướng về phía Ng. Lúc này, Ng tiếp tục nảy sinh ý định quan hệ tình dục với H, Ng dùng tay kéo quần của cháu H đang mặc xuống, rồi Ng tự kéo quần đùi của Ng xuống để lộ dương vật đã cương cứng. Lúc này, H ngủ say không biết gì nên Ng dùng tay cầm dương vật của mình đẩy vào trong âm đạo của cháu H 03-04 cái thì cháu H giật mình thức giấc la lên “Ba làm gì vậy”, Ng rút dương vật ra khỏi âm đạo của cháu H. Cùng lúc này, Cch nghe tiếng la nên tỉnh dậy nhìn thấy sự việc, Ng kéo quần lên và đi xuống nền nhà nằm ngủ, bà Võ Thị Ng Cch và cháu H sợ nên không kể với ai.

Ngày 24/8/2020, cháu H được đưa đi khám thì phát hiện đã mang thai khoảng 26 tuần nên bà Võ Thị Ng Cch và cháu H đến Công an xã Htg, huyện Hn trình báo.

Đến ngày 06/12/2020, cháu Đặng Thị H sinh con gái và đặt tên là Đặng Phan Lan Nhã.

Quá trình điều tra, cháu Đặng Thị H khai ngoài 02 lần nêu trên còn có nhiều lần khác Nguyễn Ng thực hiện hành vi hiếp dâm nhưng không nhớ cụ thể.

Tại Bản kết luận giám định số 4469/C09B ngày 07/9/2020 của Phân viện kh học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tại thời điểm giám định (tháng 8 năm 2020) Đặng Thị H đang mang thai khoảng 26 tuần +/- 13 ngày.

Tại Bản kết luận giám định số 313/C09B ngày 08/3/2021 của Phân viện kh học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyễn Ng và Đặng Thị H với cháu bé do Đặng Thị H sinh ra có mối quan hệ huyết thống cha - mẹ - con.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 261/KL-VPYTW ngày 14/4/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa kết luận: Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi bị hại và hiện nay Đặng Thị H mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 2527/C09B ngày 07/5/2021 của Phân viện kh học hình sự tại thành phố Hồ chí Minh đối với Đặng Thị H như sau: Xác định tại thời điểm giám định (tháng 4 năm 2021) Đặng Thị H có độ tuổi từ 14 năm 4 tháng đến 14 năm 10 tháng.

Về dân sự: Bà Võ Thị Ng Cch là người đại diện của cháu Đặng Thị H không yêu cầu Nguyễn Ng bồi thường thiệt hại.

Tại Bản cáo trạng số 28/CT-VKSBT-P2 ngày 02/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Ng về tội “Hiếp dâm người

dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ng phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ng từ 14 năm tù đến 16 năm tù.

- Bị cáo thừa nhận có hành vi giao cấu với cháu Đặng Thị H 01 lần, không phải 02 lần như Cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo đúng quy định pháp luật và không có yêu cầu về dân sự.

- Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ như Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên bị cáo khai chỉ giao cấu với bị hại 01 lần nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại: Bị cáo cho rằng chỉ giao cấu với bị hại 01 lần nhưng qua lời khai của bị cáo tại Cơ quan CSĐT và lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có căn cứ xác định bị cáo giao cấu với bị hại 02 lần như cáo trạng truy tố. Ngoài ra cần xem xét áp dụng thêm tình tiết định khung “Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh” tại điểm d khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Vì bị cáo sống chung với mẹ bị hại từ khi bị hại 02 tuổi, cùng với mẹ bị hại chăm sóc bị hại. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm bị cáo theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt người tham gia tố tụng: Cháu Đặng Thị H là bị hại vắng mặt nhưng có người đại diện theo pháp luật tham gia phiên tòa. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị hại theo quy

định.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ng khai nhận chỉ giao cầu với bị hại Đặng Thị H 01 lần, tại Cơ quan công an bị cáo thừa nhận giao cầu với bị hại H 02 lần là do bị đánh nên mới khai như vậy. Tuy nhiên căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra (bút lục 187-190), có mặt người bào chữa cho bị cáo tham gia, bị cáo thừa nhận trong khoảng thời gian từ tháng 02 năm 2020 đến tháng 7 năm 2020, tại nhà thuê thuộc thôn Phú Thọ, xã Htg, huyện Hn, tỉnh Bình Thuận, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi giao cầu với cháu H. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại và cũng là người làm chứng trong vụ án. Do đó việc bị cáo trình bày tại tòa chỉ giao cầu với cháu H 01 lần là không đúng sự thật. Thời điểm bị cáo giao cầu với cháu H thì cháu H trên 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi, hậu quả cháu H có thai và đã sinh con. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Ng đã cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” với 02 tình tiết định khung “Làm nạn nhân có thai” và “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị áp dụng thêm tình tiết định khung “Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh” tại điểm d khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là không phù hợp. Vì bị cáo chung sống với mẹ bị hại nhưng giữa bị cáo và mẹ bị hại không có đăng ký kết hôn và thời điểm bị cáo thực hiện hành vi giao cầu với bị hại, bị cáo cũng không đang thực hiện nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng bị hại theo quy định pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ng chưa có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa phù hợp.

[6] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của của bị hại; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra thì mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ng phạm tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

1. Căn cứ vào điểm b, đ khoản 2 Điều 142; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ng 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 8 năm 2020.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ng phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 08/4/2022).

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PC 01, 02 - Công an tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đức Hùng